TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2018/HS-ST
Ngày: 28/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Tạ Thị Thu Hương***

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Kim Lê**

2. Bà Vương Thị Hào

Thư ký phiên toà: **Ông Trần Anh Quang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: **Ông Nghiêm Đình Trọng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

TĂNG THỊ L, sinh năm 1992, tại Thanh Hóa; ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnhT; nơi ở: Phòng 303, số 1 ngõ 195 Q, quận C, Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Tăng Duy G; con bà: Đoàn Thị D; Chồng : Bùi Văn H; 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/01/2016, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội xử phạt 19 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Danh chỉ bản số000000272 lập ngày 05/8/2017 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị bắt ngày 03/8/2017; Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: **Luật sư Trần Thị Thu P** – Luật sư Công ty luật TNHH một thành viên Thiên Đức bào chữa cho bị cáo Tăng Thị L.Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00, ngày 02/8/2017,tổ công tác Công an phường Quan Hoa, Cầu

Giấy, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính nơi trọ của Tăng Thị L tại phòng 303 nhà số 01 tổ 4 phường Q, quận C, Hà Nội, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ: 01 bộ cóng thủy tinh (đã qua sử dụng) để cạnh tủ lạnh; 01 túi nilon bên trọng chứa thảo mộc (nghi ma túy cần sa) để ở trong túi quần áo dưới chân cầu thang; 01 cân điện tử màu nâu đỏ để ở chân tủ lạnh; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng để ở trong đôi giày màu đen ở trên giá giày; 10 túi nilon bên trọng chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu nâu để ở dưới gầm bàn.

Ngoài ra còn thu giữ của L: 01 điện thoại Iphone 6S màu xám có số sim 0947569358; 01 điện thoại hiệu Philip màu vàng có số sim 06136044107; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen đã hỏng và 01 xe đạp điện cũ màu đỏ

Kết luận giám định số 5204/KLGĐ-PC54 ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu giữ dưới gầm bàn: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 1,137gam; 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 54,610gam; 01 túi nilon chứa tinh thể màu nâu là ma túy loại Ketamine, trọng lượng 50,677gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 106,424 gam Ketamine

- Tang vật thu dưới đế tủ lạnh: 01 bộ cóng thủy tinh và 01 cân điện tử đều có dính Methamphetamine

- Tang vật thu giữ trong quần áo dưới chân cầu thang: 08 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa thảo mộc kết luận không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Tăng Thị L khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ trên như sau: 01 túi nilon chứa ma túy cần sa là của L; 01 cóng thủy tinh và 01 cân điện tử của đối tượng tên H (không rõ lai lịch) mang đến phòng trọ; 11 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa tinh thể màu nâu là của một người bạn xã hội tên là Q (không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể)mang đến nhờ L cất hộ. Q nói ma túy để bán cho con nghiện, L mở ra xem thấy giống ma túy mà L thường dùng.

Quá trình điều tra, Tăng Thị L thay đổi lời khai: Đầu năm 2017, L quen và có quan hệ tình cảm với Bùi Thanh B (sinh năm 1975, trú tại số ngõ 35 C, quận Đ, Hà Nội). Tháng 7/2017, L thuê phòng 303, số 1 ngõ Q, quận C, Hà Nội của ông Phạm Khắc H (sinh năm 1946, trú tại số 38 H, quận H, Hà Nội) để ở cùng với B. Quá trình ăn ở, B nhiều lần mua ma túy mang về phòng trọ của L để cùng sử dụng. Ngày 31/7/2017, B mang một túi nilon màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon

đựng tinh thể màu trắng và nâu về cất giấu dưới thùng cát tông dưới gầm bàn ở phòng trọ, sau đó đi ra ngoài. L mở thùng cát tông ra xem thấy là ma túy nên L để lại chỗ cũ. Đến ngày 02/8/2017, L đang ở phòng trọ thì có lực lượng công an kiểm tra phát triển, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Bùi Thanh B khai: B có quan hệ tình cảm với L và sống chung với L ở phòng 303 số 1 ngõ 195 Q, quận C, Hà Nội. Nhiều lần B có mua ma túy về sử dụng chung với L. Số ma túy bị thu giữ tại phòng trọ của L, B hoàn toàn không biết.

Ngoài lời khai của L, không còn tài liệu khác chứng minh số ma túy thu giữ dưới gầm bàn trong phòng trọ của L là của B.

Ngoài 02/01/2018, Bùi Thanh B bị công an Huyện Sóc Sơn, Hà Nội bắt và khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy trong một vụ án khác. Ngày 29/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hà Nội ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Bùi Thanh B để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Ông Phạm Khắc H khai: Tăng Thị L thuê phòng trọ 303, số 1 ngõ 195 Q, quận C, Hà Nội từ ngày 10/4/2017, L ở cùng với một người đàn ông nhưng ông H không biết là ai. Ông H không biết việc L tàng trữ ma túy trong phòng trọ của mình nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 6S thu giữ của L phát hiện trong mục lưu trữ hình ảnh có nhiều hình ảnh chụp ma túy, cân điện tử và các tài kiệu liên quan đến ma túy. Đối với chiếc điện thoại hiệu Philip màu vàng số sim 01636044107; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen đã hỏng và 01 xe đạp điện cũ màu đỏ thu giữ của Tăng Thị L, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án

Tại bản cáo trạng số101/CT-VKSCG ngày 03/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Tăng Thị L phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và và áp dụng điểm e khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tăng Thị L từ 11 năm tù đến 12 năm tù. Miễn phạt tiền.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 106,424 gam Ketamine thu giữ của bị cáo, 01 bộ coong thủy tinh, 01 cân điện tử. Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại Iphone 6S là tài sản của bị cáo dùng để phạm tội.Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Philip màu vàng; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen đã hỏng và 01 xe đạp điện cũ màu đỏ.

Quan điểm bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Tăng Thị L về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, nguồn gốc ma túy để trong nhà bị cáo không phải của bị cáo mua hay mang về, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, hoàn cảnh gia đình bị cáo éo le chồng nghiện, gia đình không hạnh phúc đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra vào ngày 02/8/2017 được đưa ra xét xử vào ngày 28/5/2018 là thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành, mức hình phạt áp dụng đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 3 Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn khoản 3 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 Luật áp dụng để xử phạt bị cáo Tăng Thị L là Bộ luật hình sự 2015.

[3]Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của

bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, kết luận giám định số 5204/KLGĐ-PC54 ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h00 ngày 02/8/2017, tại phòng 303 nhà số 01 tổ 4 phường Q, quận C, Hà Nội, Tăng Thị L đang có hành vi tàng trữ 106,424 gam Kentamine. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Xét về nhân thân, bị cáo có 01 tiền án ngày 29/01/2016, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội xử phạt 19 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến ngày phạm tội tiền án này chưa được xóa, phạm tội là tái phạm đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi ra trại, bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục sa đà vào con đường nghiện hút và dẫn đến hành vi phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, tội phạm bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xử lý tang vật vụ án và án phí:

Đối với số ma túy, cân điện tử dính ma túy, cóong thủy tinh thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo điện thoại Iphone 6S; 01 điện thoại hiệu Philip màu vàng; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen đã hỏng và 01 xe đạp điện cũ màu đỏ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị

cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Bị cáo Tăng Thị L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Căn cứ vào: điểm e khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Tăng Thị L 11(mười một) năm** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2017.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Điều 106; Điều136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

- Tịch thu tiêu hủy 106,424 gam Kentamine , thảo mộc khô, tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy, 01 bộ cóong thủy tinh, 01 cân điện tử mùa nâu, được đựng trong 03 phong bì niêm phong và 01 hộp cát tông có chữ ký của Tăng Thị L và chữ ký của GĐV Lê Khắc N.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6S màu xám bên trong có 01 sim; 01 điện thoại hiệu Philip màu vàng, bên trong có 2 sim; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và 01 xe đạp điện màu đỏ đã qua sử dụng.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 157 GN/THA-CA ngày 22/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo Tăng Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;Trại tạm giam CAHN;
- Công an quận Cầu Giấy; Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;UBND xã Ngư Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa; Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương